

Số: 22/2011/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 02 tháng 08 năm 2011

**THÔNG TƯ**

**Về việc ban hành cước kết nối cuộc gọi từ mạng thông tin di động mặt đất đến mạng viễn thông cố định mặt đất nội hạt**

VĂN PHÒNG CHÍNH
<b>CÔNG VĂN ĐẾN</b>
GIỜ S. NGÀY 04-18
Hình dáng TTĐT

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
<b>ĐẾN</b> Số:..... 4751.6.....
Ngày:..... 4/8.....

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 39/2007/QĐ-TTg ngày 21 tháng 03 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giá cước dịch vụ bưu chính, viễn thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Viễn thông,

**QUY ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành cước kết nối cuộc gọi từ mạng thông tin di động mặt đất (sau đây gọi là mạng di động) đến mạng viễn thông cố định mặt đất nội hạt (sau đây gọi là mạng nội hạt) như sau:

1. Trường hợp mạng di động và mạng nội hạt kết nối trực tiếp với nhau, mạng di động khởi phát cuộc gọi trả cho mạng nội hạt kết cuối cuộc gọi cước kết nối 415 đồng/phút.

2. Trường hợp mạng di động và mạng nội hạt kết nối với nhau qua mạng đường dài trong nước, mạng di động khởi phát cuộc gọi trả cho mạng nội hạt kết cuối cuộc gọi cước kết nối theo quy định tại Khoản 1 Điều này và trả cho mạng đường dài trong nước chuyên tiếp cuộc gọi cước kết nối theo quy định về cước kết nối cuộc gọi chuyên tiếp qua mạng đường dài trong nước.

**Điều 2.** Các mức cước kết nối quy định tại Thông tư này không phân biệt giờ bình thường, giờ thấp điểm, giờ cao điểm.

**Điều 3.** Các mức cước kết nối quy định tại Thông tư này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

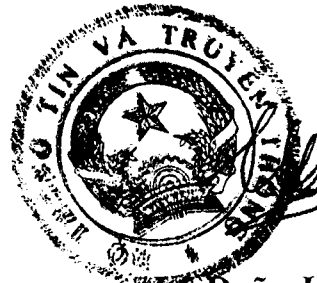
**Điều 4.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2011. Các quy định trước đây trái với quy định tại Thông tư này đều được bãi bỏ.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Viễn thông, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TT&TT;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Vụ VT.

**BỘ TRƯỞNG**



**Lê Doãn Hợp**